TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TD** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2018/QĐST - HNGĐ	*TD, ngày 27 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963.

Đều địa chỉ: Thôn HT 2, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Nguyễn Văn T1 được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn T Hải, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2003. Bà T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Không có.

2.3. Về đất canh tác: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn), theo biên lai thu số: AA/2016/0000939 ngày 28 tháng 3 năm 2018của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD. Hoàn trả bà Nguyễn Thị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Viện KSND huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- UBND xã KL, huyện TD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Tiến Dũng